Mẫu số 40-DS

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **71**/2024/QĐST-HNGĐ	*Phước Long, ngày 29 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2024/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024 giữa;

* Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 2001.

* Bị đơn: Anh Vũ Hoàng L, sinh năm 1995.

Cùng trú tại: Khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chị Lê Thị T, sinh năm 2001 với Anh Vũ Hoàng L, sinh năm 1995; Cùng trú tại: Khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Vũ Hoàng L thống nhất thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Vũ Hoàng L thống nhất giao con chung tên Vũ Lê Bảo N, sinh ngày 12/12/2022 cho anh Vũ Hoàng L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu N thành niên đủ 18 tuổi. Giao con chung tên Vũ Minh L, sinh ngày 03/4/2017 cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu L thành niên đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Thị T và anh Vũ Hoàng L không yêu cầu nên không xem xét.

c. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Vũ Hoàng L thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Chị Lê Thị T tự chịu 150.000 đồng án phí DSST về hôn nhân gia đình không có giá ngạch. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003241 ngày 11/10/202 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả cho chị Lê Thị T số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND TX. Phước Long;*
- *Các đương sự;*
- *UBND phường S;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

HOÀNG NGỌC BÂN